

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN DNSE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12.../2025/NQ-DNSE-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE**

(V/v: Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần 1 năm 2025 và Danh sách cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu thưởng)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**Công Ty**" hoặc "**DNSE**");
- Nghị quyết số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ("**Nghị Quyết ĐHĐCĐ số 01**");
- Nghị quyết số 09/2025/NQ-DNSE-HĐQT ngày 08/04/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE Thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần 1 năm 2025 và Danh sách cán bộ nhân viên được phân phối cổ phiếu thưởng ("**Nghị Quyết HĐQT số 09**");
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") bằng văn bản số 03/2025/BBKP-DNSE-HĐQT ngày 24.../4.../2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE,



QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua và ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần 01 năm 2025 của Công Ty. Toàn văn Quy chế đính kèm theo Nghị quyết này.
- Điều 2.** Thông qua Danh sách cán bộ nhân viên được tham gia chương trình phát hành cổ phiếu thưởng cho người lao động (ESOP) lần 01 năm 2025 của Công ty như được đính kèm theo Nghị quyết này.
- Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế toàn bộ nội dung, đồng thời chấm dứt hiệu lực của Nghị Quyết HĐQT số 09.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Khối, Phòng ban có liên quan của Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: VPHĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN HOÀNG GIANG



**DNSE SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY**

No.: R/2025/NQ-DNSE-HDQT

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hanoi, April 24, 2025

**RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS
DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

(V/v: Approval of the Regulation on issuance of shares under the 1st employee option program in 2025 and the list of employees entitled to distribute bonus shares)

Pursuant to:

- Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated 17/06/2020 and guiding documents;
- The Law on Securities No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly on November 26, 2019 is amended and supplemented by the Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities;
- Charter of organization and operation of DNSE Securities Joint Stock Company ("**Company**" or "**DNSE**");
- Resolution No. 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ dated 19/03/2025 of the General Meeting of Shareholders of DNSE Securities Joint Stock Company ("**Resolution of the AGM No. 01**");
- Resolution No. 09/2025/NQ-DNSE-HDQT dated 08/04/2025 of DNSE Securities Joint Stock Company approving the Regulation on issuance of shares under the 1st employee option program in 2025 and the list of employees entitled to distribute bonus shares ("**Resolution of the BOD No. 09**");
- Minutes of vote counting for opinions of the Board of Directors ("**BOD**") in writing No. 03/2025/BBKP-DNSE-HDQT dated 24/4/2025 of DNSE Securities Joint Stock Company,

RESOLUTIONS:

Article 1. To approve and promulgate the Regulation on issuance of shares under the Company's employee option program No. 1 in 2025. The full text of the Regulation is attached to this Resolution.

Article 2. To approve the list of employees eligible to participate in the Company's 1st employee option program in 2025 (ESOP) as attached to this Resolution.

Article 3. Enforcement effect

This Resolution takes effect from the date of signing and replaces all contents, and at the same time terminates the effect of the Resolution of the BOD No. 09.



Members of the Board of Management, the Board of Directors and relevant Departments of the Company shall be responsible for the implementation of this Resolution./.

Recipients:

- BOM;
- Archive: BOD.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHAIRMAN THE BOARD OF DIRECTORS



NGUYEN HOANG GIANG



QUY CHẾ

PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG (ESOP) TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DNSE LẦN 1 NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 12/2025/NQ-DNSE-HĐQT ngày 24/4/2025 Hội đồng
quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Phạm vi áp dụng: Quy chế quy định việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE lần 1 năm 2025.
- 1.2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động đã ký Hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE đủ tiêu chuẩn theo quy định của quy chế này.

Điều 2. Các khái niệm và thuật ngữ viết tắt

Trong quy chế này, ngoại trừ ngữ cảnh và nội dung quy định thể hiện khác đi, các khái niệm và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- 2.1. **DNSE hoặc Công ty:** Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- 2.2. **ĐHĐCĐ:** Là Đại Hội Đồng Cổ Đông của DNSE;
- 2.3. **HĐQT:** Là Hội Đồng Quản Trị của DNSE;
- 2.4. **Ban Tổng Giám đốc:** Bao gồm Tổng Giám đốc/Quyền Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc/Quyền Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính, Giám đốc chi nhánh và người lao động khác do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm;
- 2.5. **CBNV:** Cán bộ nhân viên;
- 2.6. **ESOP:** Chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty;
- 2.7. **Cổ phiếu ESOP:** Cổ phiếu ghi nhận thực tế từ chương trình ESOP 2025;
- 2.8. **Thành viên ESOP:** CBNV đủ điều kiện tham gia chương trình ESOP 2025;
- 2.9. **UBCKNN:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- 2.10. **HĐLĐ:** Hợp đồng lao động;
- 2.11. **NQLĐ:** Nội quy lao động;

2.12. **Ngày kết thúc đợt phát hành:** Là ngày DNSE hoàn thành việc phát hành và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành theo quy định;

2.13. **Cổ phiếu:** Là cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE.

Điều 3. Tài liệu tham chiếu

- 3.1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- 3.2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 QH14 ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán (Luật Chứng khoán 2019);
- 3.3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- 3.4. Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- 3.5. Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- 3.6. Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- 3.7. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2025/NQ-DNSE-ĐHĐCĐ ngày 19/03/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- 3.8. Các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Lưu ý: Trong trường hợp Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc người có thẩm quyền của Công ty ban hành văn bản mới hủy bỏ/thay thế hoặc sửa đổi/bổ sung nội dung của các văn bản tham chiếu nêu trên thì các văn bản mới mặc nhiên có hiệu lực áp dụng và có giá trị tham chiếu đối với Quy chế này.

62
CƠ
CỔ
CHỨ
BÁ T

CHƯƠNG II: NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESOP**Điều 4. Thông tin cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP**

- 4.1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE;
- 4.2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE (mã cổ phiếu: DSE);
- 4.3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- 4.4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- 4.5. Số lượng Cổ phiếu đang lưu hành: 330.000.000 cổ phiếu (*Bằng chữ: Ba trăm ba mươi triệu cổ phiếu*);
- 4.6. Số lượng Cổ phiếu dự kiến phát hành: 9.900.000 cổ phiếu (*Bằng chữ: Chín triệu chín trăm nghìn cổ phiếu*), tương đương 3,00% tổng số cổ phiếu đang lưu hành;
- 4.7. Tổng giá trị phát hành dự kiến (theo mệnh giá): 99.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Chín mươi chín tỷ đồng*);
- 4.8. Phương thức thực hiện: Phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;
- 4.9. Nguồn vốn thực hiện: Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024;
- 4.10. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý II năm 2025, sau khi được UBCKNN chấp thuận.

Điều 5. Đối tượng và tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP

Đối tượng được tham gia nhận cổ phiếu theo chương trình ESOP theo Quy chế này bao gồm người lao động tại DNSE, cụ thể:

- 5.1. Điều kiện chung:
 - Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người lao động đã ký HĐLĐ với DNSE.
- 5.2. Trường hợp đặc biệt:
 - Chuyên gia, nhân sự cao cấp do Công ty thu hút: HĐQT quyết định theo từng trường hợp cụ thể;
 - Các trường hợp đặc biệt theo đề xuất theo đề xuất của bộ phận, của Ban Tổng Giám đốc và được HĐQT quyết định theo từng trường hợp cụ thể.
- 5.3. Không thuộc 01 (một) trong các trường hợp sau tính đến ngày ban hành Quy chế:
 - Đã nộp đơn xin thôi việc hoặc đơn phương chấm dứt HĐLĐ;

- Đã bị xử lý kỷ luật dưới bất kỳ hình thức nào trong vòng 01 năm tính đến thời điểm ban hành Quy chế này hoặc đang trong thời gian xử lý kỷ luật/chờ xem xét xử lý kỷ luật trên cơ sở đã có Quyết định thành lập Hội đồng Xử lý kỷ luật (hoặc các văn bản có giá trị tương đương về việc thành lập Hội đồng Xử lý kỷ luật) tính đến ngày ban hành Quy chế này;
- Nghỉ không lương với thời hạn từ 06 tháng trở lên tính đến ngày ban hành Quy chế này;
- Đang trong thời gian tạm đình chỉ công tác/chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền;
- Đang tạm hoãn HĐLĐ (trừ trường hợp tạm hoãn HĐLĐ để thực hiện nghĩa vụ quân sự);
- Đang nghỉ việc không lý do tính đến ngày ban hành Quy chế này;
- Các trường hợp khác được HĐQT phê duyệt.

Điều 6. Phân bổ Cổ phiếu ESOP

6.1. Nguyên tắc phân phối:

- Công bằng: Những CBNV đáp ứng các tiêu chuẩn ở các mức giống nhau sẽ được phân phối số lượng cổ phiếu bằng nhau;
- Rõ ràng: các tiêu chí phân phối được định nghĩa rõ ràng, cụ thể, lượng hóa các tiêu chí định tính đảm bảo có sự phân tách rõ ràng ở các tiêu chí đánh giá và phù hợp với từng nhóm đối tượng;
- Thống nhất: việc phân phối cổ phiếu cho CBNV hài hòa và thống nhất với mục tiêu của Công ty (tăng vốn, đãi ngộ và giữ chân nhân viên, ...) và của người lao động (được ghi nhận và đánh giá những cống hiến cho công ty, khuyến khích gắn bó với tổ chức, ...).

6.2. Tiêu chí xác định

Ngoại trừ các trường hợp ngoại lệ được phê duyệt theo đánh giá của HĐQT (Phê duyệt đặc biệt), việc xác định số lượng cổ phiếu được phân phối thực hiện trên các tiêu chí như sau:

- **Cống hiến:** Là tiêu chí áp dụng cho các trường hợp có cống hiến đặc biệt với sự hình thành và phát triển của Công ty được HĐQT phê duyệt;
- **Cấp bậc:** Là tiêu chí thể hiện vai trò quản lý và tầm ảnh hưởng của nhân viên trong tổ chức, được xác định dựa trên hệ thống cấp bậc nội bộ mà Công ty đang áp dụng;
- **Năng lực phát triển:** Là tiêu chí loại bỏ các yếu tố cơ học như cấp bậc, thâm niên để xét đến con người và năng lực của nhân viên và tiềm năng đóng góp trong tương lai, được xác định dựa trên các yếu tố quy định của thang đánh giá cá nhân.

6.3. Cách thức phân phối

a. Nguyên tắc chung:

Tổng số cổ phiếu phát hành là 9.900.000 cổ phiếu, sẽ được phân bổ thành 2 Quỹ cổ phiếu thưởng như sau:

- Quỹ thưởng chung: 8.239.100 cổ phiếu (*Bằng chữ: Tám triệu, hai trăm ba mươi chín ngàn một trăm cổ phiếu*);
- Quỹ cống hiến: 1.660.900 cổ phiếu (*Bằng chữ: Một triệu, sáu trăm sáu mươi ngàn chín trăm cổ phiếu*) sẽ được phân bổ cho các CBNV đạt tiêu chuẩn và phê duyệt đặc biệt theo Quyết định của HĐQT.

b. Công thức tính:

$$\text{Số lượng cổ phiếu thưởng CBNV được nhận} = \text{Cổ phiếu từ Quỹ thưởng chung (i)} + \text{Cổ phiếu từ Quỹ cống hiến (ii)}$$

(i) Cổ phiếu được nhận từ Quỹ thưởng chung: Được xác định theo Hệ số phân phối và Số lượng tiêu chuẩn được phân phối theo từng cấp bậc, được làm tròn đến hàng trăm.

- Hệ số phân phối: Hệ số từ 0,25 đến 1,15 theo khung Năng lực của nhân viên và tiềm năng đóng góp trong tương lai dựa trên các yếu tố quy định của thang đánh giá cá nhân và theo đánh giá của HĐQT;
- Số lượng tiêu chuẩn được phân phối theo từng cấp bậc (*Công ty không có nhân sự cấp 8*), cụ thể như sau:

Cấp bậc	Số lượng tiêu chuẩn (CP)
Cấp 1	5.000
Cấp 2	7.700
Cấp 3	13.900
Cấp 4	39.000
Cấp 5	60.200
Cấp 6	95.000
Cấp 7	212.600

Cấp bậc	Số lượng tiêu chuẩn (CP)
Cấp 9	1.751.400

(ii) Cổ phiếu được nhận từ Quỹ Cống hiến: Số lượng cổ phần được phân phối và danh sách nhân sự có cống hiến đặc biệt với sự hình thành và phát triển của công ty được HĐQT quyết định.

c. Nguyên tắc làm tròn:

- Số lượng cổ phiếu được phân bổ cho CBNV được làm tròn xuống đến hàng đơn vị;
- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán số lượng cổ phiếu được nhận của CBNV sẽ được phân phối lại cho thành viên ESOP trong Công ty đủ điều kiện quy định tại Quy chế này theo nguyên tắc ưu tiên đóng góp trong công ty và tiềm năng phát triển theo quyết định của HĐQT.

Điều 7. Hủy/Từ chối quyền nhận thưởng Cổ phiếu ESOP

7.1. Kể từ thời điểm Danh sách CBNV được phát hành cổ phiếu thưởng được phê duyệt đến trước thời điểm Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng cho CBNV, các trường hợp sau đây sẽ bị hủy bỏ quyền được nhận cổ phiếu thưởng:

- Đã nộp đơn xin thôi việc hoặc đơn phương chấm dứt HĐLĐ;
- Đã bị xử lý kỷ luật dưới bất kỳ hình thức nào trong vòng 01 năm tính đến ngày phát hành cổ phiếu thưởng hoặc đang trong thời gian xử lý kỷ luật/chờ xem xét xử lý kỷ luật trên cơ sở đã có Quyết định thành lập Hội đồng Xử lý kỷ luật (hoặc các văn bản có giá trị tương đương về việc thành lập Hội đồng Xử lý kỷ luật) tính đến ngày phát hành cổ phiếu thưởng;
- Nghỉ không lương với thời hạn từ 06 tháng trở lên tính đến ngày phát hành cổ phiếu thưởng;
- Đang trong thời gian tạm đình chỉ công tác/chức vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền;
- Đang tạm hoãn HĐLĐ (trừ trường hợp tạm hoãn HĐLĐ để thực hiện nghĩa vụ quân sự).

7.2. CBNV có quyền từ chối nhận một phần hoặc toàn bộ cổ phiếu được phân bổ tại bất kỳ thời điểm nào trước khi Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu thưởng bằng văn bản.

7.3. Xử lý cổ phiếu bị hủy/Từ chối quyền nhận thưởng:

- Số lượng cổ phiếu thưởng còn dư từ việc bị hủy bỏ/từ chối quyền nhận cổ phiếu thưởng theo quy định tại Điều này sẽ được sử dụng để phân phối cho thành viên ESOP khác thuộc đối tượng phát hành tại Quy chế này;

- Nguyên tắc phân bổ số cổ phiếu nêu trên và danh sách thành viên ESOP được lựa chọn phân phối bổ sung cổ phiếu sẽ do HĐQT phê duyệt.

Điều 8. Hạn chế chuyển nhượng

- 8.1. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, Cổ phiếu ESOP không được chuyển nhượng (bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, sử dụng là tài sản đảm bảo, cầm cố, góp vốn, dùng làm phần thưởng, ... hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến thay đổi người sở hữu cổ phiếu);
- 8.2. Cổ Phiếu ESOP được phép chuyển nhượng với tỷ lệ chuyển nhượng tối đa trên tổng số cổ phiếu được thưởng như sau:

Thời gian kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	Hạn chế chuyển nhượng
Đủ 12 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	Chỉ được chuyển nhượng 20%
Đủ 24 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	Được chuyển nhượng thêm 20%
Đủ 36 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	Được chuyển nhượng thêm 20%
Đủ 48 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	Được chuyển nhượng thêm 20%
Đủ 60 tháng kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	Được chuyển nhượng 20% số lượng cổ phiếu còn lại

- Cổ phiếu được nhận từ các đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và cổ phiếu phát hành để trả cổ tức phát sinh từ Cổ phiếu ESOP sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng;
- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, thành viên ESOP không được quyền chuyển nhượng dưới bất kỳ hình thức nào. Mọi giao dịch chuyển nhượng trái quy định tại Quy chế này và quy định của pháp luật hiện hành đều không được công nhận và Công ty không chịu trách nhiệm đối với những giao dịch chuyển nhượng đó.

Điều 9. Thu hồi Cổ phiếu ESOP

- 9.1. Thành viên ESOP nghỉ làm tại Công ty
- Thành viên ESOP chấm dứt HĐLĐ trước thời gian hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu với bất kỳ lý do gì (bao gồm cả trường hợp CBNV tự nguyện chấm dứt HĐLĐ; HĐLĐ hết hạn và không được Công ty gia hạn, Công ty chấm dứt HĐLĐ theo Nội quy lao động) thì toàn bộ Cổ phiếu ESOP đang hạn chế chuyển nhượng còn lại sẽ được thu hồi và xử lý theo quy định tại Điều 10;

- Thành viên ESOP nghỉ làm việc theo đề nghị của Công ty trong trường hợp tái cơ cấu, thay đổi mô hình kinh doanh hay các trường hợp khác thì việc xử lý Cổ phiếu ESOP đang hạn chuyển nhượng còn lại sẽ được các bên thỏa thuận trên cơ sở phù hợp với Quy chế này hoặc xử lý theo quy định tại Điều 10 trong trường hợp các bên không thỏa thuận được.

9.2. Thành viên ESOP bị xử lý kỷ luật:

- Thành viên ESOP bị xử lý kỷ luật lao động theo Nội quy lao động của Công ty và Luật lao động hiện hành, phương thức xử lý đối với Cổ phiếu ESOP như sau:
 - Trường hợp Thành viên ESOP bị xử lý kỷ luật lao động với hình thức **"Sa thải"**: toàn bộ số Cổ phiếu ESOP đang hạn chế chuyển nhượng còn lại sẽ được thu hồi và xử lý theo quy định tại Điều 10;
 - Trường hợp Thành viên ESOP bị xử lý kỷ luật lao động với hình thức **"Cách chức"** và/hoặc **"Kéo dài thời hạn nâng bậc lương trong thời hạn không quá 06 tháng"**: tùy mức độ hành vi vi phạm, HĐQT sẽ quyết định thu hồi một phần hoặc toàn bộ Cổ phiếu ESOP đang hạn chế chuyển nhượng còn lại và được xử lý theo quy định tại Điều 10.
- Thành viên ESOP vi phạm pháp luật bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật thì toàn bộ số Cổ phiếu ESOP đang hạn chế chuyển nhượng còn lại sẽ được thu hồi và xử lý theo quy định tại Điều 10.

9.3. Các trường hợp khác:

- Thành viên ESOP được điều chuyển/luân chuyển công tác nội bộ hoặc sang làm việc các Công ty có liên quan của DNSE thì theo quyết định của HĐQT tại từng thời kỳ Thành viên ESOP đó quyền tiếp tục hưởng các quyền lợi của Thành viên ESOP;
- Thành viên ESOP nghỉ hưu theo quy định của pháp luật lao động, toàn bộ số Cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng còn lại sẽ được thu hồi và xử lý theo quy định tại Điều 10 hoặc các trường hợp khác do HĐQT quyết định;
- Thành viên ESOP qua đời thì số lượng cổ phiếu đang hạn chế chuyển nhượng còn lại sẽ được giải tỏa thành cổ phiếu tự do chuyển nhượng và chuyển nhượng cho người nhận thừa kế hợp pháp;
- Trường hợp Thành viên ESOP bị bệnh, tai nạn hoặc sự cố khách quan dẫn đến mất khả năng lao động hoặc bị mất sức lao động không thể tiếp tục làm việc tại Công ty sẽ được HĐQT xem xét đối với từng trường hợp cụ thể để quyết định việc Thành viên ESOP đó

tiếp tục được hưởng một phần hoặc toàn bộ Cổ phiếu ESOP được phân bổ, trên cơ sở tiếp tục kế thừa toàn bộ các quy định hạn chế đang áp dụng đối với cổ phiếu đó;

- Các trường hợp đặc biệt khác do HĐQT quyết định.

Điều 10. Quy định chung về xử lý Cổ phiếu ESOP khi có yêu cầu chuyển nhượng

10.1. Cổ phiếu ESOP bị thu hồi theo các trường hợp tại Điều 9 nêu trên sẽ được xử lý theo một hoặc phối hợp các cách thức sau đây:

- Thành viên Chương trình ESOP chuyển nhượng cổ phiếu ESOP về cho Công ty với giá 0 VND.
- Thành viên Chương trình ESOP chuyển nhượng cho Công đoàn Công Ty phù hợp với quy định pháp luật. Công đoàn được quyền phân phối lại cho người lao động khác thuộc đối tượng phát hành với điều kiện tiếp tục duy trì các hạn chế đang áp dụng đối với cổ phiếu đó. HĐQT giao Tổng Giám đốc thống nhất với Ban chấp hành Công đoàn về nguyên tắc và danh sách CBNV được lựa chọn để phân phối bổ sung cổ phiếu.
- Thành viên Chương trình ESOP chuyển nhượng cho người lao động khác thuộc đối tượng phát hành với điều kiện là tiếp tục duy trì các hạn chế đang áp dụng đối với cổ phiếu đó. Nguyên tắc phân bổ và Danh sách CBNV được lựa chọn để phân phối bổ sung cổ phiếu được HĐQT giao Tổng Giám đốc phê duyệt;

10.2. HĐQT giao Tổng Giám đốc ra quyết định, lập danh sách bên nhận chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP, thực hiện các thủ tục thu hồi và nhận chuyển nhượng cổ phiếu, phân phối lại cổ phiếu và xử lý các trường hợp phát sinh khác không được quy định tại Quy chế này mà không cần thông qua Quyết định của HĐQT;

10.3. Trong trường hợp Công ty có yêu cầu chính thức bằng văn bản về việc yêu cầu chuyển nhượng, cá nhân CBNV có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các thủ tục và ký kết các văn bản tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Công ty để hoàn tất thủ tục chuyển nhượng trong thời hạn theo thông báo của Công ty;

10.4. Không phụ thuộc vào việc thực hiện thủ tục chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP, Cổ phiếu ESOP khi đã có Quyết định yêu cầu chuyển nhượng bắt buộc từ Công ty thì (i) CBNV không phải trả phí lưu ký (nếu có) và (ii) Công ty có quyền tự động thu hồi các quyền, lợi ích phát sinh sau ngày có Quyết định yêu cầu chuyển nhượng.

Điều 11. Quyền lợi và nghĩa vụ kèm theo khi tham gia chương trình ESOP

Việc tham gia Chương trình ESOP là quyền lựa chọn của CBNV trên cơ sở tự nguyện. Trường hợp CBNV lựa chọn việc tham gia Chương trình ESOP theo Quy chế này được xem là đồng ý vô điều kiện và không hủy ngang với tất cả các quy định của Quy chế và

quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó bao gồm quyền lợi và nghĩa vụ chủ yếu như sau:

11.1. Quyền lợi của thành viên ESOP

- Được quyền lựa chọn nhận hoặc từ chối nhận một phần hoặc toàn bộ Cổ phiếu ESOP theo các quy định tại Quy chế này;
- Có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ như cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông theo quy định của pháp luật, ngoại trừ việc hạn chế chuyển nhượng quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

11.2. Nghĩa vụ của thành viên ESOP

- Thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định và thông báo của DNSE;
- Bổ sung nghĩa vụ công bố thông tin (nếu có);
- Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày đầu tiên của tháng liền kề mà thành viên ESOP thực hiện giao dịch chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP, thành viên ESOP có trách nhiệm kê khai thông tin chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP và gửi cho bộ phận nhân sự của DNSE để thực hiện khai thuế thu nhập cá nhân thay người lao động đối với thu nhập từ thưởng bằng cổ phiếu. Kể từ thời điểm Cổ phiếu ESOP được giải tỏa thì bất kỳ giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu mã DSE nào của thành viên ESOP đều được coi là chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP cho đến khi hết toàn bộ số Cổ phiếu ESOP đã được tự do chuyển nhượng;
- Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào phát sinh từ việc nhận Cổ phiếu ESOP, thực hiện các quyền phát sinh từ Cổ phiếu ESOP, chuyển nhượng Cổ phiếu ESOP sau khi hết thời gian hạn chế chuyển nhượng sau khi nghỉ việc tại DNSE;
- Chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông, cổ đông lớn và người có liên quan; quy định về hạn chế sở hữu chéo theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Có nghĩa vụ chuyển nhượng quyền sở hữu Cổ phiếu ESOP đã được nhận theo yêu cầu của Công ty (nếu có) trong các trường hợp phát sinh quy định cụ thể tại Điều 10 Quy chế này.

- 11.3.** DNSE không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý đảm bảo giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu theo Quy chế này; CBNV có trách nhiệm tìm hiểu thông tin trước khi quyết định nhận hoặc từ chối nhận số Cổ phiếu ESOP được phân bổ.

CHƯƠNG III: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Sửa đổi nội dung quy chế và hướng dẫn thi hành

- 12.1.** HĐQT có quyền điều chỉnh, sửa đổi bổ sung quy chế phát hành cổ phiếu phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- 12.2.** Chủ tịch HĐQT và/hoặc HĐQT ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình yêu cầu chuyển nhượng và xử lý các trường hợp phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

- 13.1. Quy chế này gồm 3 chương 13 Điều, có hiệu lực kể từ ngày ban hành;
- 13.2. Các Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc; các Phòng ban, cá nhân có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****NGUYỄN HOÀNG GIANG**

REGULATIONS

ISSUANCE OF SHARES UNDER THE EMPLOYEE STOCK OWNERSHIP PLAN (ESOP) AT DNSE SECURITIES JOINT STOCK COMPANY – FIRST PHASE IN 2025

*(Issued in accordance with Resolution No 12/2025/NQ-DNSE-HDQT dated 24/04/2025
of the Board of Directors of DNSE Securities Joint Stock Company)*

CHAPTER I. GENERAL PROVISIONS

Article 1. Scope and subjects of application

- 1.1. Scope of Application: These regulations stipulate the first issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) of DNSE Securities Joint Stock Company in 2025.
- 1.2. Subjects of Application: These regulations apply to members of the Board of Directors, the Supervisory Board, and employees who have signed a labor contract with DNSE Securities Joint Stock Company and meet the eligibility criteria set forth in these regulations.

Article 2. Concepts and acronyms

In these regulations, unless otherwise stated in the context, the following definitions and abbreviations shall be understood as follows:

- 2.1. **DNSE or the Company:** DNSE Securities Joint Stock Company;
- 2.2. **AGM:** The Annual General Meeting of Shareholders of DNSE;
- 2.3. **BOD:** The Board of Directors of DNSE;
- 2.4. **The Board of Management:** Includes the Chief Executive Officer/Acting Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer/Acting Deputy Chief Executive Officer, Chief Financial Officer, Branch Director, and other employees appointed by the Board of Directors.
- 2.5. **Employees:** Employees of the Company;
- 2.6. **ESOP:** Employee Stock Ownership Plan for employees of DNSE;
- 2.7. **ESOP Shares:** Shares actually issued under the ESOP 2025 program;
- 2.8. **ESOP Members:** Employees eligible to participate in the ESOP 2025 program;
- 2.9. **SSC:** The State Securities Commission;
- 2.10. **Labor Contract:** Employment contract;
- 2.11. **Labor Regulations:** Internal labor rules;
- 2.12. **End of the Issuance Period:** The date when DNSE completes the issuance and the State Securities Commission provides written confirmation of receipt of the issuance results report in accordance with regulations;
- 2.13. **Shares:** Shares of DNSE Securities Joint Stock Company.

Article 3. References

- 3.1. Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its guiding documents;

- 3.2. Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, as amended and supplemented by Law No. 56/2024/QH15 dated November 29, 2024, amending and supplementing certain provisions of the Securities Law (Securities Law 2019);
- 3.3. Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law;
- 3.4. Circular No. 118/2020/TT-BTC dated December 31, 2020, providing guidance on certain matters related to securities offerings, issuance, public tender offers, share buybacks, public company registration, and cancellation of public company status;
- 3.5. Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, guiding information disclosure in the securities market, and Circular No. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024, amending and supplementing certain provisions of circulars regulating securities trading on the securities trading system, securities transaction clearing and settlement, operations of securities companies, and information disclosure in the securities market;
- 3.6. Charter of Organization and Operation of DNSE Securities Joint Stock Company;
- 3.7. Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders No. 01/2024/NQ-DNSE-DHĐCĐ dated 19/03/2025, of DNSE Securities Joint Stock Company;
- 3.8. Other relevant current legal documents.

Note: In case a competent State authority and/or an authorized person of the Company issues a new document that repeals/replaces or amends/supplements the contents of the referenced documents mentioned above, the new document shall automatically take effect and serve as the applicable reference for these regulations.

CHAPTER II: ESOP PROGRAM DETAILS**Article 4. Information on Shares Issued under the ESOP Program**

- 4.1. The Issuer: DNSE Securities Joint Stock Company;
- 4.2. Share Name: DNSE Securities Joint Stock Company Shares (Ticker: DSE);
- 4.3. Type of Shares: Common shares;
- 4.4. Par Value: 10,000 VND per share;
- 4.5. Number of Outstanding Shares: 330,000,000 shares (Three hundred thirty million shares);
- 4.6. Number of Shares Expected to Be Issued: 9,900,000 shares (Nine million ninehundred thousand shares), equivalent to 3.00% of the total outstanding shares;
- 4.7. Total Expected Issuance Value (at Par Value): 99,000,000,000 VND (Ninety-ninebillion Vietnam Dong);
- 4.8. Implementation Method: Issuance of bonus shares under the employee stock ownership plan within the company;
- 4.9. Funding Sources: From the surplus equity reserve as per the audited 2024 Financial Statements;
- 4.10. Implementation Timeline: Expected in Q2 of 2025, after receiving approval from the SSC.

Article 5. Eligibility and Criteria for Participation in the ESOP Program

Employees eligible to receive shares under the ESOP program under these Regulations include DNSE employees, specifically:

- 5.1. General Conditions:
 - Members of the BOD, the Supervisory Board, and employees who have signed a labor contract with DNSE.
- 5.2. Exceptional Cases:
 - Experts and senior personnel recruited by the Company: The ESOP Council will decide on a case-by-case basis;
 - Exceptional cases proposed by departments or the Board of Management and approved by the ESOP Council on a case-by-case basis.
- 5.3. Employees Not Eligible as of the Issuance Date of These Regulations:
 - Having submitted a letter of resignation or unilateral termination of the labor contract;
 - Having been disciplined in any form within 01 year from the time of promulgation of this Regulation or is in the period of disciplinary handling/pending consideration for disciplinary action on the basis of having issued a Decision on the establishment of the Disciplinary Handling Council (or documents of equivalent value on the establishment of the Disciplinary Handling Council) as of the date of promulgation of this Regulation;
 - Taking unpaid leave for a period of 06 months or more from the date of promulgation of this Regulation;
 - Being in the period of temporary suspension of work/position under the decision of the competent authority;

- The labor contract is being suspended (except for the case of suspension of the labor contract for the performance of military service);
- Leaving their jobs without reason as of the date of promulgation of this Regulation;
- Other cases approved by the Board of Directors.

Article 6. Allocation of ESOP Shares

6.1. Distribution principle:

- Fairness: Employees who meet the same criteria at the same level will receive the same number of shares;
- Clarity: The distribution criteria are clearly defined, specific, and quantifiable to ensure distinct evaluation categories appropriate for different employee groups;
- Consistency: The share distribution aligns with the Company's objectives (capital increase, employee compensation, and retention) and employees' interests (recognition of contributions, incentives for long-term commitment to the organization).

6.2. Determination Criteria

Except for exceptional cases approved by the ESOP Council (Exceptional Approval), the number of shares allocated is determined based on the following criteria:

- **Contribution:** This criterion applies to employees who have made significant contributions to the Company's formation and development, as approved by the ESOP Council.
- **Job Level:** This criterion reflects an employee's managerial role and influence within the organization, determined based on the internal job grading system currently applied by the Company.
- **Growth Potential:** This criterion excludes mechanical factors such as job level and tenure and instead evaluates an employee's capabilities and potential future contributions, based on the Company's individual performance evaluation framework.

6.3. Distribution method

a. General Guidelines:

The total number of issued shares is 9,900,000 shares, which will be allocated into 2 bonus stock funds as follows:

- General bonus fund: 8,239,100 shares (*In words: Eight million, two hundred and thirty-nine thousand one hundred shares*);
- The donation fund: 1,660,900 shares (*In words: One million, six hundred and sixty thousand nine hundred shares*) will be allocated to employees who meet the standards and special approval according to the Decision of the Board of Directors.

b. Calculation formula:

$$\text{Number of bonus shares received by employees} = \text{Shares from the General Prize Fund (i)} + \text{Shares from the Endowment Fund (ii)}$$

(i) Shares received from the General Bonus Fund: Determined according to the Distribution Coefficient and the Standard Quantity distributed by each level, rounded to hundreds.

- Distribution coefficient: Coefficient from 0.25 to 1.15 according to the framework of Employee capacity and potential for future contribution based on the factors specified in the personal evaluation scale and according to the evaluation of the Board of Directors;
- The number of standards distributed by each level (*the company does not have level 8 personnel*), specifically as follows:

Ranks	Standard Quantity (CP)
Level 1	5.000
Level 2	7.700
Level 3	13.900
Level 4	39.000
Level 5	60.200
Level 6	95.000
Level 7	212.600
Level 9	1.751.400

(ii) Shares received from the Contribution Fund : The number of shares distributed and the list of personnel who have made special contributions to the formation and development of the company are decided by the Board of Directors.

c. Rounding principle:

- The number of shares allocated to employees is rounded down to the unit;
- The number of odd shares arising from rounding down when calculating the number of shares received by employees will be redistributed to ESOP members in the Company who meet the conditions specified in this Regulation according to the principle of priority contribution in the company and development potential according to the decision of the Board of Directors.

Article 7. Cancellation/Refusal of the Right to Receive ESOP Shares

7.1. From the time the list of employees to be issued bonus shares is approved to the time before the Company issues bonus shares to employees, the following cases will be canceled the right to receive bonus shares:

- Having submitted a letter of resignation or unilateral termination of the labor contract;
- Having been disciplined in any form within 01 year from the date of issuance of bonus shares or are in the period of disciplinary handling/pending disciplinary consideration on

the basis of having a Decision on the establishment of the Disciplinary Handling Council (or documents of equivalent value on the establishment of the Disciplinary Handling Council) calculated to the date of issuance of bonus shares;

- Being unpaid leave for a period of 06 months or more from the date of issuance of bonus shares;
- Being in the period of temporary suspension of work/position under the decision of the competent authority;
- The labor contract is being suspended (except for the case of suspension of the labor contract for the performance of military service).

7.2. Employees have the right to refuse to receive part or all of the allocated shares at any time before the Company issues bonus shares in writing.

7.3. Handling of canceled shares/Denial of bonus rights:

- The remaining number of bonus shares from the cancellation/denial of the right to receive bonus shares as prescribed in this Article will be used for distribution to other ESOP members subject to issuance under this Regulation;
- The principle of allocating the above number of shares and the list of ESOP members selected to distribute additional shares will be approved by the Board of Directors.

Article 8. Transfer restrictions

8.1. For a period of 12 months from the end of the issuance, ESOP shares are not transferable (including restricting the donation, donation, use as collateral, pledge, capital contribution, use as rewards, etc. or any other form that may result in a change in the owner of the shares);

8.2. ESOP shares are allowed to be transferred with the maximum transfer ratio of the total number of bonus shares as follows:

Time Since the End of Issuance	Transferable Percentage (Released)
12 months since the end of issuance	Only 20% is transferable
24 months since the end of issuance	An additional 20% is transferable
36 months since the end of issuance	An additional 20% is transferable
48 months since the end of issuance	An additional 20% is transferable
60 months since the end of issuance	20% of the remaining shares are transferable

- Shares received from stock issuances to raise capital from equity and shares issued to pay dividends arising from ESOP Shares will not be subject to transfer restrictions;
- During the transfer restriction period, ESOP members are not entitled to transfer in any way. Any transfer transactions contrary to the provisions of this Regulation and the provisions of current law are not recognized and the Company is not responsible for such transfer transactions.

Article 9. ESOP Share Recall**9.1. ESOP members take time off from work at the Company**

- ESOP members terminate the labor contract before the share transfer restriction period for any reason (including the case where the employee voluntarily terminates the labor contract; If the labor contract expires and is not extended by the Company, the Company terminates the labor contract according to the Internal Labor Regulations), all remaining ESOP shares that are restricted from transfer will be withdrawn and handled according to the provisions of Article 10;
- If an ESOP member ceases to work at the request of the Company in case of restructuring, change of business model or other cases, the handling of the remaining ESOP shares due to be transferred shall be agreed upon by the parties on the basis of accordance with this Regulation or handled according to the provisions of Article 10 in case the parties cannot reach an agreement.

9.2. ESOP members are disciplined:

- ESOP members are subject to labor discipline according to the Company's Internal Labor Regulations and the current Labor Law, the handling method for ESOP shares is as follows:
 - In case the ESOP Member is disciplined in the form of "**Dismissal**": all remaining ESOP Shares that are restricted from transfer will be withdrawn and handled according to the provisions of Article 10;
 - In case the ESOP Member is disciplined in the form of "**Dismissal**" and/or "**Extension of the salary grade increase period for a period not exceeding 06 months**": depending on the severity of the violation, the Board of Directors will decide to revoke part or all of the remaining ESOP Shares that are restricted from transfer and shall be handled according to the provisions of Article 10.
- If an ESOP member violates the law and is examined for penal liability in accordance with the law, all remaining ESOP shares that are restricted from transfer will be recovered and handled according to the provisions of Article 10.

9.3. Other cases:

- ESOP Members who are transferred/rotated to work internally or to work in related companies of DNSE, according to the decision of the Board of Directors at each period, such ESOP Members have the right to continue enjoying the benefits of ESOP Members;
- ESOP members retire in accordance with the labor law, all remaining ESOP Shares within the transfer restriction period will be recovered and handled according to the provisions of Article 10 or other cases decided by the Board of Directors;
- If the ESOP member dies, the remaining number of shares that are restricted from transfer will be released into freely transferable shares and transferred to the legal heirs;
- In case an ESOP Member suffers from illness, accident or objective incident that leads to loss of working capacity or loss of working capacity and is unable to continue working at the Company, the Board of Directors will consider on a case-by-case basis to decide whether such ESOP Member continues to enjoy part or all of the allocated ESOP Shares.

on the basis of continuing to inherit all the restrictive regulations currently applicable to such shares;

- Other special cases decided by the Board of Directors.

Article 10. General Regulations on Handling ESOP Shares When Transfer Requests Occur

- 10.1. ESOP shares withdrawn under the cases in Article 9 above will be handled in one or a combination of the following ways:
- ESOP Program members transfer ESOP shares to the Company at the price of 0 VND.
 - Members of the ESOP Program transfer to the Company's Trade Union in accordance with the law. The trade union is entitled to redistribute to other employees subject to the issuance on the condition that the current restrictions on such shares continue to be maintained. The Board of Directors assigned the General Director to agree with the Executive Committee of the Trade Union on the principles and list of employees selected for additional distribution of shares.
 - ESOP Program members transfer to other employees who are subject to the issue on the condition that they continue to maintain the restrictions currently in place on that stock. The principle of allocation and the list of employees selected for additional distribution of shares shall be approved by the Board of Directors assigned to the General Director;
- 10.2. The Board of Directors assigns the General Director to issue decisions, make a list of transferees of ESOP Shares, carry out procedures for revoking and receiving transfer of shares, redistribute shares and handle other arising cases not specified in this Regulation without approving the Decision of the Board of Directors;
- 10.3. In case the Company has an official written request for the transfer, the individual employee is obliged to fully carry out the procedures and sign the necessary documents at the request of the Company to complete the transfer procedures within the time limit as notified by the Company;
- 10.4. Regardless of the implementation of the procedures for transfer of ESOP Shares and ESOP Shares when there is a Decision to request compulsory transfer from the Company, (i) employees do not have to pay depository fees (if any) and (ii) The Company has the right to automatically revoke rights and interests arising after the date of the Decision on request for transfer.

Article 11. Rights and Obligations When Participating in the ESOP Program

Participation in the ESOP Program is the right of choice of employees on a voluntary basis. In case an employee chooses to participate in the ESOP Program under this Regulation, it is considered to be unconditionally and irrevocably agreed to all provisions of the Regulation and other relevant regulations of the Company, including the main rights and obligations as follows:

11.1. Rights of ESOP Members

- Having the right to choose to receive or refuse to receive part or all of the ESOP Shares in accordance with the provisions of this Regulation;

- Having all the rights and obligations as shareholders owning ordinary shares in accordance with law, except for the restriction of transfer specified in Article 8 of this Regulation.

11.2. ESOP Member Obligations

- Strictly complying with the order and procedures according to regulations and notices of DNSE;
- Supplementing the obligation to disclose information (if any);
- Within 03 (three) working days from the first day of the preceding month in which the ESOP member makes the transaction of transferring ESOP Shares, the ESOP member is responsible for declaring information on the transfer of ESOP Shares and sending it to the human resources department of DNSE to declare personal income tax on behalf of employees for income from stock bonuses. From the time the ESOP Shares are released, any transfer of DSE shares of the ESOP member shall be deemed to be the transfer of ESOP Shares until all ESOP Shares have been freely transferred;
- Being responsible for paying personal income tax or any taxes and fees arising from the receipt of ESOP Shares, exercising rights arising from ESOP Shares, transferring ESOP Shares after the expiration of the transfer restriction period after quitting at DNSE;
- Responsible for complying with regulations on stock ownership limits of shareholders, major shareholders and related persons; regulations on restriction of cross-ownership in accordance with current law;
- It is obliged to transfer the ownership of ESOP Shares received at the request of the Company (if any) in the cases specified in Article 10 of this Regulation.

- 11.3. DNSE does not make any commitments, whether written or implied, to guarantee the value of shares, the dilution of shares occurs before and after the issuance of shares under this Regulation; Employees are responsible for finding out information before deciding to receive or refuse to receive the allocated ESOP Shares.

CHAPTER III: IMPLEMENTATION PROVISIONS

Article 12. Amendments to regulations and implementation guidelines

- 12.1. The Board of Directors has the right to adjust, amend and supplement the regulation on stock issuance in accordance with the actual situation of the Company;
- 12.2. The Chairman of the Board of Directors and/or the Board of Directors shall issue a guiding document on the process of requesting the transfer and handling of cases arising in the course of implementation.

Article 13. Enforcement effect

- 13.1. This Regulation consists of 3 chapters and 13 Articles, effective from the date of promulgation;
- 13.2. Members of the Board of Directors, General Director; departments and individuals shall have to implement this Regulation.

ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS**CHAIRMAN****NGUYEN HOANG GIANG**

**DNSE****DANH SÁCH CÁN BỘ NHÂN VIÊN ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU THƯỜNG**

(Đính kèm theo Nghị quyết số 12./2025/NQ-DNSE-HĐQT của HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán DNSE ngày 24./4./2025)

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
1	Nguyễn Thị Duyên	Kế toán kiểm soát	95.400
2	Phạm Thị Thanh Hoa	BOD	274.500
3	Lê Anh Tuấn	BOD	2.096.550
4	Trần Mỹ Hương	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	95.400
5	Trần Hương Quỳnh	Sản phẩm tài chính & Quản trị rủi ro	95.400
6	Phạm Hoài Phúc	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	39.600
7	Nguyễn Thu Hằng	Nguồn vốn	60.200
8	Khổng Thanh Hòa	Khách hàng cao cấp	95.600
9	Nguyễn Thị Thanh Trà	PR	60.200
10	Đoàn Thị Kim Chi	Nghiệp vụ	39.600
11	Phạm Thị Kim Thúy	PR	39.600
12	Nguyễn Hoàng Giang	BOD	2.096.550
13	Trần Vĩnh Cửu	Công Nghệ	130.500
14	Tô Kim Thép	Công Nghệ	106.800
15	Nguyễn Đức Bình	Công Nghệ	346.400
16	Nguyễn Quang Sơn	Creative Content	119.000
17	Phạm Thu Quỳnh	Công Nghệ	169.500
18	Vũ Mạnh Hùng	Công Nghệ	149.900



STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
19	Trịnh Văn Hiệp	Công Nghệ	130.200
20	Trịnh Quốc Tùng	Công Nghệ	130.200
21	Nguyễn Ngọc Linh	Phát triển sản phẩm và Đối tác	138.100
22	Lại Thị Khánh Ly	Khách hàng cao cấp	59.200
23	Phan Văn Dũng	Công Nghệ	60.200
24	Phạm Duy Phương	Công Nghệ	60.200
25	Trần Đức Hiếu	Công Nghệ	95.000
26	Nguyễn Kim Hưng	Công Nghệ	60.200
27	Cao Duy Hoàng	Công Nghệ	39.600
28	Nguyễn Trung Hiếu	Công Nghệ	39.600
29	Lương Tuấn Linh	Công Nghệ	39.600
30	Nguyễn Thị Hà Ninh	BOD	264.100
31	Vũ Thị Huyền Trang	Công Nghệ	60.200
32	Bùi Tiến Dũng	Công Nghệ	39.600
33	Phan Hữu Thắng	Công Nghệ	60.200
34	Nguyễn Trung Kiên	Công Nghệ	39.600
35	Trần Việt Trung	Công Nghệ	95.000
36	Nguyễn Thị Tuyền	BOD	164.700
37	Nguyễn Quỳnh Mai	Ngân hàng đầu tư	63.100
38	Lại Minh Tâm	Công Nghệ	39.600

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
39	Nguyễn Hoàng Việt	BOD	244.400
40	Lê Hoàng Long	Ngân hàng đầu tư	39.600
41	Nguyễn Thành Nam	Công Nghệ	39.600
42	Phan Thành Nghiệp	Khách hàng cao cấp	39.600
43	Phan Nguyễn Hữu Phương	Giám đốc Chi nhánh HCM	59.400
44	Nguyễn Văn Sùng	Khách hàng cao cấp	39.600
45	Nguyễn Mạnh Thắng	Công Nghệ	39.600
46	Nguyễn Duy Hải	Growth	60.200
47	Hồ Sỹ Hòa	Nghiên cứu và Tư vấn đầu tư	60.200
48	Phạm Chi Mai	BOD	71.200
49	Nguyễn Thị Hường	Pháp chế và Tuân thủ	18.000
50	Nguyễn Thị Thùy Linh	Pháp chế và Tuân thủ	9.900
51	Nguyễn Văn Mạnh	Công Nghệ	9.900
52	Nguyễn Thu Phương	Nghiệp vụ	18.000
53	Hồ Thị Ngọc Anh	Khách hàng cao cấp	5.000
54	Lê Mai Phương	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	5.000
55	Ngô Hà Vi	Hành chính	5.000
56	Ninh Thị Thu Hằng	Nghiệp vụ	5.000
57	Nguyễn Thị Như Mai	Hành chính	5.000
58	Phan Thị Ngọc Mai	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	5.000

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
59	Nguyễn Phương Chi	Creative Content	5.000
60	Chu Tuấn Thành	Growth	5.000
61	Nguyễn Thu Hiền	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	5.000
62	Hoàng Quỳnh Anh	Growth	5.000
63	Nguyễn Ngọc Diệp Yến	PR	5.000
64	Đặng Anh Phương	Nghiệp vụ	5.000
65	Đào Duy Tân	Creative Content	5.000
66	Phạm Minh Ngọc	PR	5.000
67	Nguyễn Bảo Khanh	PR	5.000
68	Đinh Ngọc Trung	Hành chính	5.000
69	Trần Thị Quỳnh Như	Khách hàng cao cấp	5.000
70	Nguyễn Trung Hiếu	Công Nghệ	3.700
71	Vũ Hồng Anh	Nhân sự	5.000
72	Phạm Thị Ngọc Ánh	Growth	5.000
73	Đào Thị Thanh Hiền	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	5.000
74	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nghiệp vụ	5.000
75	Dương Thu Trang	Kiểm soát nội bộ	5.000
76	Đặng Trung Anh	Nhân sự	5.000
77	Nguyễn Phương Linh	Công Nghệ	5.000
78	Trần Thanh Long	Phát triển sản phẩm và Đối tác	5.000

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
79	Nguyễn Mạnh Hiệp	Hành Chính	5.000
80	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Khách hàng cao cấp	23.300
81	Lê Kim Chi	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	23.300
82	Dương Phú Thịnh	Khách hàng cao cấp	7.700
83	Đỗ Thị Bạch Dương	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	7.700
84	Nguyễn Thu Yến	Customer Success	7.700
85	Lê Thị Thu Trang	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	7.700
86	Triệu Hương Ly	Nghiệp vụ	7.700
87	Khổng Thị Mai Anh	Khách hàng cao cấp	7.700
88	Phạm Thị Thảo Linh	Trung tâm Dịch vụ khách hàng	7.700
89	Đặng Thị Nhi	Kế toán kiểm soát	7.700
90	Lường Thị Linh	Nghiệp vụ	7.700
91	Hoàng Khôi Nguyên	KHTC nước ngoài	7.700
92	Hồ Nguyễn Yến Nhi	PR	7.700
93	Trần Thị Hồng Hạnh	Nguồn vốn	7.700
94	Trịnh Thanh Uyên	Công Nghệ	42.900
95	Nguyễn Quang Huy	Creative Content	7.700
96	Chu Lê Vi	PR	7.700
97	Bùi Kiên Cường	Creative Content	7.700
98	Phạm Minh Ngọc	Nhân sự	7.700

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
99	Phan Phương Mai	Creative Content	7.700
100	Nguyễn Hoàng Tuấn	Công Nghệ	7.700
101	Phạm Thị Phương Thảo	Sản phẩm tài chính & Quản trị rủi ro	7.700
102	Phí Trang Linh Chi	Nguồn vốn	7.700
103	Trần Thu Trang	Kế toán kiểm soát	7.700
104	Khuất Thị Phương Lâm	Công Nghệ	7.700
105	Đặng Thị Bích Ngọc	Khách hàng cao cấp	7.700
106	Võ Văn Huy	Khách hàng cao cấp	7.700
107	Nguyễn Vũ Minh Quang	Khách hàng cao cấp	7.700
108	Trần Mộng Thùy	Khách hàng cao cấp	7.700
109	Đặng Hoàng Sang	Khách hàng cao cấp	7.700
110	Vương Cao Nhật	PR	7.700
111	Lê Thị Bạch Cát	Khách hàng cao cấp	7.700
112	Bùi Trịnh Thanh	Công Nghệ	7.700
113	Dương Ánh Ngọc	Công Nghệ	7.700
114	Bùi Minh Quang	Công Nghệ	7.700
115	Nguyễn Văn Hiếu	Công Nghệ	7.700
116	Trần Nhật Quang	Khách hàng cao cấp	7.700
117	Nguyễn Văn Mạnh	Công Nghệ	10.400
118	Vũ Thị Huyền Trang	Công Nghệ	7.700

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
119	Hoàng Thị Lan Anh	Công Nghệ	7.700
120	Trần Trà My	Khách hàng cao cấp	7.700
121	Nguyễn Mạnh Hưng	Công Nghệ	7.700
122	Phạm Châu Long	Công Nghệ	5.700
123	Nguyễn Quốc Khánh	PR	5.700
124	Lê Trung Hiếu	Công Nghệ	5.700
125	Dư Anh Tuấn	Ngân hàng đầu tư	5.700
126	Tô Quân Đông	Khách hàng cao cấp	5.700
127	Phạm Văn Tuyên	Công Nghệ	5.700
128	Nguyễn Thị Hải Anh	Sản phẩm tài chính & Quản trị rủi ro	5.700
129	Vũ Thị Thanh Tâm	Kế toán kiểm soát	29.500
130	Hồ Phạm Quang Phương	Khách hàng cao cấp	49.100
131	Lê Thị Thùy Linh	Nghiệp vụ	13.900
132	Nguyễn Thị Liêm	Kế toán kiểm soát	13.900
133	Vũ Thị Thanh Hằng	Thư ký	13.900
134	Đặng Đức Thắng	Khách hàng cao cấp	13.900
135	Lê Ánh Tuyết	Nhân sự	13.900
136	Nguyễn Hoài Nam	Khách hàng cao cấp	13.900
137	Nguyễn Hải Vân	Kế toán kiểm soát	13.900
138	Đặng Thị Huyền	Công Nghệ	13.900

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
139	Bùi Văn Hưng	Công Nghệ	49.100
140	Lê Hoàng Minh Hà	Creative Content	29.500
141	Vũ Nguyễn Thủy Tiên	Công Nghệ	13.900
142	Nguyễn Hồng Ngọc	Công Nghệ	13.900
143	Vũ Văn Quý	Công Nghệ	13.900
144	Nguyễn Đình Đông Đô	Công Nghệ	13.900
145	Lê Tuấn Hưng	Creative Content	13.900
146	Nguyễn Hữu Sơn	Công Nghệ	13.900
147	Đỗ Tân Nhật	Công Nghệ	13.900
148	Hoàng Mạnh Đức	Công Nghệ	13.900
149	Vũ Thị Thu Thảo	Công Nghệ	13.900
150	Nguyễn Thị Anh Thư	Công Nghệ	13.900
151	Nguyễn Bá Vương	Công Nghệ	13.900
152	Trần Xuân Bách	Công Nghệ	13.900
153	Phạm Tiến Đạt	Khách hàng cao cấp	13.900
154	Vũ Mai Linh	Công Nghệ	13.900
155	Lê Quỳnh Trang	Công Nghệ	13.900
156	Nguyễn Thùy Linh	Công Nghệ	13.900
157	Hà Thị Phương Hoa	Công Nghệ	13.900
158	Nguyễn Cảnh Hoàng	Nguồn vốn	13.900

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
159	Nguyễn Quốc Phi	Công Nghệ	13.900
160	Nguyễn Minh Vũ	Công Nghệ	13.900
161	Phạm Thị Thùy	Công Nghệ	13.900
162	Hoàng Tùng	Sản phẩm tài chính & Quản trị rủi ro	13.900
163	Nguyễn Văn Kha	Khách hàng cao cấp	13.900
164	Bùi Lê Văn	Khách hàng cao cấp	13.900
165	Đinh Thị Lan Chi	Nhân sự	13.900
166	Thân Văn Dương	Công Nghệ	13.900
167	Trần Duy Hưng	Công Nghệ	13.900
168	Trịnh Quốc Đạt	Công Nghệ	13.900
169	Nguyễn Phương Anh	Sản phẩm tài chính & Quản trị rủi ro	13.900
170	Nguyễn Văn Dương	Công Nghệ	13.900
171	Nguyễn Quý Dũng	PR	6.900
172	Lâm Kim Oanh	Công Nghệ	10.400
173	Phạm Thị Hồng Hạnh	Khách hàng cao cấp	10.400
174	Đào Thị Hoa	Customer Success	6.900
175	Ngô Hà Anh	Phái sinh	6.900
176	Dương Minh Trí	Công Nghệ	6.900
177	Nguyễn Thị Thanh Hà	Kế toán kiểm soát	6.900
178	Nguyễn Đình Quang	Công Nghệ	9.900

STT	Tên	Phòng ban	Tổng SLCP được phân bổ
179	Lữ Phương Dung	Customer Success	9.900
180	Hoàng Đức Việt	Công Nghệ	18.000
181	Trần Diệu Linh	Khách hàng cao cấp	10.400
182	Hà Việt Hải	Công Nghệ	6.900
Tổng			9.900.000